TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16 /2021/HS-ST
Ngày: 30/3/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Thanh Liêm.

2. Ông Trần Đức.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Dương Ngọc Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/HS-ST ngày 01 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Từ Văn M, sinh năm 1986. Nơi cư trú: khóm Hòa Thạnh, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Từ Văn N (chết) và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1958; bị cáo có sáu anh chị em, bị cáo là người thứ năm; Vợ là Trần Thị T, sinh năm 1989 và có 02 người con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án:

Ngày 11/7/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, đến ngày 12/9/2010 chấp hành xong.

Ngày 13/7/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 2009. Ngày 22/7/2011, M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 30/9/2011, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ngày 08/11/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 03 năm tù về tội "Cố ý gây tH tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ

luật Hình sự năm 2009. Tổng hợp bản án ngày 30/9/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, hình phạt chung phải chấp hành là 06 năm tù, đến ngày 02/4/2017 chấp hành xong.

Ngày 16/4/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, đến ngày 15/12/2018 chấp hành xong.

Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Thạch Thị C, sinh năm 1964. Nơi cư trú: ấp Trung Bình Nhất, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1993. Nơi cư trú: ấp Trung Bình Nhất, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2/ Anh Nguyễn Ngọc Thanh T, sinh năm 1988. Nơi cư trú: khóm Hòa Thạnh, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 23/8/2020, bị cáo Từ Văn M điều khiển xe mô tô biển số 67M6 - 8570 chở Nguyễn Ngọc Thanh T (Đầy) từ phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên vào huyện Thoại Sơn tìm gà bắt trộm. Khi đến ấp Trung Bình Nhất, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, M dừng xe để T ngồi bên ngoài cảnh giới, M đi ra phía sau nhà người dân tìm đường đột nhập vào trong. Cùng lúc này, lực lượng Công an xã Vĩnh Trạch tuần tra phát hiện kiểm tra hành chính, T không xuất trình được giấy tờ nên mời T về trụ sở Công an xã Vĩnh Trạch làm việc, còn M bỏ trốn. Đến khoảng 05 giờ ngày 24/8/2020, M đi bộ về đến khu vực cầu kênh Ông Cò, xã Vĩnh Trạch phát hiện xe mô tô biển số 67M1-312.12 của chị Thạch Thị C dựng ở mái hiên bên trái nhà, chìa khóa cắm sẵn trong xe, M đi vào nổ máy điều khiển xe chạy đi, khi này chị C và anh Nguyễn Ngọc S phát hiện truy hô đuổi theo, nhưng không kịp. M điều khiển xe về đến khu vực bến phà Vàm Cống thuộc phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, biết hành vi bị phát hiện nên bỏ lại xe mô tô đi bộ về nhà trốn. Đến khoảng 10 giờ ngày 07/11/2020, M đến Công an phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên đầu thú.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại xe Wave alpha, biển số 67M1-312.12, số khung 1216DY734235, số máy HC12E5734303.

Ngày 30/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn đã trả xe mô tô biển số 67M1-312.12 cho chị Thạch Thị C.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 137/KL-HĐ ngày 28/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thoại Sơn, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại xe Wave alpha, biển số 67M1-312.12, số khung 1216DY734235, số máy HC12E5734303, có giá trị là 9.590.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 14/CT-VKSTS ngày 01/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Từ Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Từ Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại bà Thạch Thị C trình bày mất xe mô tô biển số 67M1-312.12 như nội dung vụ án đã nêu. Bà C đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường, bà yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Từ Văn M mức án từ 02 năm đến 03 năm tù

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản nên không đề cập xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này còn có người bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy; sau khi vụ án xảy ra, người bị hại, người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Từ Văn M:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, các biên bản hoạt động tố tụng; ngoài ra còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đầy đủ căn cứ xác định: Vào ngày 24/8/2020, do muốn có tiền tiêu xài, bị cáo Từ Văn M đã lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 67M1-312.12 của bà Thạch Thị C trị giá tài sản 9.590.000 đồng. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đã tái phạm, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội mới nên thuộc tái phạm nguy hiểm. Căn cứ vào quy định của pháp luật, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét thấy, bị cáo Từ Văn M là người đã trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe nhưng không chịu lo lao động để nuôi sống bản thân, giúp ích cho gia đình và xã hội; ngược lại vì tham lam tư lợi, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động vất vã nên đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Bị cáo lợi dụng chủ sở hữu tài sản sơ hở đã lén lút, đột nhập vào nhà lấy trộm xe mô tô rồi tẩu thoát. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản. Điều này thể hiện bị cáo là người xem thường pháp luật, khó cải tạo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa pH, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân vì phải thường xuyên đề cao cảnh giác. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình, có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, học

vấn thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị có thật thà khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; tài sản bị hại mất đã được thu hồi lại nên thiệt hại chưa xảy ra. Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[7] Bị cáo Từ Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Từ Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Từ Văn M 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 11 năm 2020.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Từ Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án; riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Bị cáo, bị hại (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triều